

Bản án số: 346/2020/HS-PT

Ngày 29 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2. Bà Nguyễn Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 293/2020/TLPT-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo Đào Hoàng P do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Đào Hoàng P (tên gọi khác: **Bo**), sinh năm 1992 tại Thành phố H; hộ khẩu thường trú: 142/9 CG, Phường 2, quận PN, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị O; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 92/2010/HSST ngày 06/5/2010 của Toà án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo bị bắt ngày 31/12/2019; tạm giữ ngày 31/12/2019; tạm giam ngày 08/01/2020 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc D và Đào Hoàng P là bạn chơi chung với nhau. Vào khoảng 10 giờ ngày 23/12/2019, D đi xe máy hiệu Honda SH125i màu trắng đen, biển số 59D2-030.57 đến nhà P ở địa chỉ số 142/9 CG, Phường 2, quận PN, TP H để chơi, D dựng xe trước cửa nhà P. Trong thời gian D chơi ở nhà P thì P đã nhiều lần mượn xe D để đi mua đồ ăn và D đều đồng ý cho P mượn xe đi.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày do cần tiền tiêu xài nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe trên. P nói với D là mượn xe đi mua đồ ăn. D đồng ý. Sau khi D giao chìa khóa cho P đi thì P chạy đến tiệm cầm đồ Thành Nam (địa chỉ số 72 NVL, Phường 19, quận BT) để cầm chiếc xe này. Do xe không có giấy tờ nên ông Võ Quốc V là nhân viên của tiệm cầm đồ chỉ đồng ý cầm chiếc xe với số tiền 5.000.000 (*năm triệu*) đồng. Có được tiền, P đến tiệm game bắn cá chơi và thua hết số tiền trên. P tiếp tục quay lại tiệm cầm đồ cầm cố xe tiếp với số tiền 3.000.000 (*ba triệu*) đồng. Tổng số tiền cầm xe thực tế mà P được tiệm cầm đồ đưa là 7.200.000 (*bảy triệu hai trăm ngàn*) đồng, còn 800.000 (*tám trăm ngàn*) đồng P phải trả trước tiền lãi cho tiệm cầm đồ. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/12/2019, P trở về nhà và nói cho D biết P đã cầm chiếc xe trên ở tiệm cầm đồ. Sau đó P bỏ trốn. Đến ngày 30/12/2019, P trở về nhà thì bị Công an Phường 2, quận PN yêu cầu đến trụ sở Công an làm việc.

Tại Cơ quan Công an, P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Do cần tiền tiêu xài và chơi game nên P đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt xe của D.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH 125i màu trắng đen, biển số 59D2-030.57.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận ngày 07/01/2020 thì 01 xe mô tô hiệu Honda SH 125i màu trắng đen, đã qua sử dụng, biển số 59D2-030.57 có trị giá 40.000.000 (*bốn mươi triệu*) đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Đào Hoàng P** (tên gọi khác: Bo) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Đào Hoàng P** (tên gọi khác: Bo) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2019

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 7.200.000 (*bảy triệu hai trăm ngàn*) đồng để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung, năm 2017; các Điều 357, 468, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo, bị hại không kháng cáo.

Ngày 18/6/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm yêu cầu Tòa phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm không áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật hình sự, không buộc bị cáo Đào Hoàng P nộp lại số tiền 7.200.000 đồng vì đã buộc bị cáo bồi thường toàn bộ giá trị chiếc xe là 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Hoàng P khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và không có ý kiến gì với Quyết định kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm: Giữ nguyên Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án sơ thẩm, không áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật hình sự không buộc bị cáo Đào Hoàng P nộp lại số tiền 7.200.000 đồng do đã buộc bị cáo bồi thường toàn bộ giá trị chiếc xe cho bị hại.

Bị cáo không tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Hoàng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cụ thể: Nguyễn Quốc D và Đào Hoàng P là bạn chơi chung với nhau. Vào khoảng 10 giờ ngày 23/12/2019, D đi xe máy hiệu Honda SH125i màu trắng đen, biển số 59D2-030.57 đến nhà P ở địa chỉ số 142/9 CG, Phường 2, quận PN, TP H để chơi,

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày do cần tiền tiêu xài nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe trên. P nói với D là mượn xe đi mua đồ ăn. D đồng ý. Sau khi D giao chìa khóa cho P đi thì P chạy đến tiệm cầm đồ TN (địa chỉ số 72 NVL, Phường 19, quận BT) để cầm chiếc xe này được 8.000.000 đồng (thực tế P cầm được 7.200.000 (bảy triệu hai trăm ngàn) đồng, còn 800.000 (tám trăm ngàn) đồng P phải trả trước tiền lãi cho tiệm cầm đồ. Sau đó về nhà báo cho anh D biết đã mang xe đi cầm và bỏ trốn.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận PN ngày 07/01/2020 thì 01 xe mô tô hiệu Honda SH 125i màu trắng đen, đã qua sử dụng, biển số 59D2-030.57 có trị giá 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đào Hoàng P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Tòa án cấp sơ thẩm đã ghi nhận buộc bị cáo Đào Hoàng P bồi thường toàn bộ giá trị tài sản chiếm đoạt là 50.000.000 đồng cho bị hại, trong trường hợp này không buộc bị cáo nộp lại số tiền 7.200.000 đồng nữa. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; sửa bản án sơ thẩm, không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không buộc bị cáo Đào Hoàng P nộp lại số tiền 7.200.000 đồng.

[3] Về án phí đối với bị cáo: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 19/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Đào Hoàng P** (tên gọi khác: Bo) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2019

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung, năm 2017; các Điều 357, 468, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu) đồng.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND quận Phú Nhuận; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Chi Cục THA quận Phú Nhuận ; (1)
- TAND quận Phú Nhuận (2)
- Công an quận Phú Nhuận ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hà